

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HS-ST

Ngày: 25 - 7 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Tòng

Ông Nguyễn Minh Thuận

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Kim Thùy là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Thái Văn B, sinh ngày 27/3/1987; tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn S (chết) và bà Nguyễn Thị K; vợ: Phan Thị H (đã ly hôn) và con có tất cả 02 người (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07 tháng 3 năm 2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Quang D, sinh năm 1986. Nơi cư trú: tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1966. Nơi cư trú: tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1984. Nơi cư trú: tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thái Văn B và Trần Quang D là anh em cùng mẹ khác cha. B sống chung với mẹ ruột là bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1966 ở tổ A, ấp T, xã T, huyện B còn anh D thì ở tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Vào khoảng 09 giờ, ngày 19/01/2024 Thái Văn B điện thoại cho mẹ ruột là bà K để xin tiền mua phân tưới mít nhưng bà K không nghe máy. B mới điều khiển xe mô tô biển số 64B2-396.62 chạy đến nhà của anh Trần Quang D để tìm bà K nhưng không gặp ai. B ra sau nhà đập bể 01 cái ghế nhựa màu đỏ và chửi lớn tiếng một lúc rồi bỏ về. Khi về đến nhà, B nhớ lại chuyện bà K bán đất có tiền nhưng cho B ít tiền và hứa là sang tên phần đất còn lại cho B nhưng không thực hiện. Bà K còn xuống nhà của anh D để ở nên B tức giận nảy sinh ý định đốt tài sản trong nhà của anh D để bà K sợ mà cho tiền B. Sau đó, B đi ra chợ T1 mua 01 cái thùng nhựa 05 lít màu trắng với giá 10.000 đồng rồi đi đến cửa hàng xăng dầu số 38 gần chợ T1 mua xăng A95 với số tiền 60.000 đồng.

Sau khi mua xăng, B về nhà nằm nghỉ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô đem theo 01 hột quẹt gas, chở thùng xăng đã mua đến nhà của anh D để đốt tài sản của anh D theo ý định của B trước đó.

Khi đến nhà anh D thì thấy cửa nhà khóa ngoài, không ai ở trong nhà, B chửi lớn tiếng một lúc rồi lượm một cục gạch ống ở ngoài sân ném trúng vào cửa sổ phòng khách làm bể kính cửa sổ. B tháo nắp bình xăng và cầm thùng xăng tạt xăng vào trong phòng khách qua lỗ hổng của cửa sổ, ném cả thùng xăng vào cửa sổ rồi B cầm hột quẹt gas bật lửa nhưng lửa không cháy; B mới lượm xơ dừa và lá chuối khô xung quanh nhà, dùng hột quẹt gas đốt cháy xơ dừa và lá chuối rồi ném vào phòng khách qua lỗ hổng của kính cửa sổ bị bể làm lửa cháy trong phòng khách nhà anh D. Thấy vậy, B bỏ về, bỏ mặc cho lửa cháy trong nhà anh D.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thế D1, sinh năm 2009 (là con của anh Trần Quang D) đi học về nhìn thấy nhà bị cháy nên chạy đi báo cho anh Trần Quang D biết; anh D về nhà thì thấy nhiều tài sản trong nhà bị cháy gồm: 01 bộ bàn ghế Salon gỗ xoan đào và 01 tủ thờ bằng gỗ thao lao bị cháy xém đen. Đến ngày 20/01/2024, anh D đến Công an xã T trình báo sự việc.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 02/KLĐGTS ngày 02/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận: *01 tủ thờ bằng gỗ thao lao kích thước 145 cm x 130cm x 40 cm bị cháy lớp sơn bảo vệ bên ngoài; 01 tấm kính cửa sổ dày 4 ly, kích thước 120cm x 72 cm bị bể 01 lỗ có kích thước 37cm x 34cm; 01 cái ghế nhựa Tân Hiệp T bị hư hỏng; 01 bộ bàn ghế Salon gỗ xoan đào bị hư hỏng gồm: 02 cái ghế tựa lưng bị cháy phần mặt ghế và chân ghế, 01 ghế dài bị cháy 01 chân ghế, 01 cái bàn dài bị cháy xém dính mụi than, 02 cái ghế đôn bị cháy xém dính mụi than màu đen. Tổng tài sản bị thiệt hại có giá trị là 3.405.000 đồng. (BL: 72-73)*

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên vào ngày 27/02/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện B đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Thái Văn B và ra lệnh bắt bị can tạm giam để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã chứng minh được như sau: (Bút lục: 118-131).

- Đối với 01 bộ bàn ghế salon gỗ xoan đào, 01 tủ thờ bằng gỗ thao lao, 01 cái ghế nhựa hiệu Tân Hiệp Thành, 01 tấm kính cửa sổ của anh Trần Quang D. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh D xong.

- Đối với 01 nắp nhựa của thùng xăng và 01 hột quẹt gas B đã ném bỏ ở khu vực đường mương kế nhà của anh D. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với anh Trần Quang D có yêu cầu B bồi thường thiệt hại tài sản bị hư hỏng với số tiền 500.000 đồng, bà Nguyễn Thị K bồi thường cho anh Duyên số tiền trên xong. Sau khi nhận tiền thì anh D đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho B.

- Đối với bà Nguyễn Thị K thì không yêu cầu B trả lại cho bà số tiền 500.000 đồng mà bà đã bồi thường thay.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSBT ngày 31/5/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị can Thái Văn B về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thái Văn B đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; Điều 38, 54; điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 500.000 đồng, bà K bồi thường thay cho bị cáo xong. Sau khi nhận tiền, anh D không yêu cầu gì thêm.

Bà K không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 500.000 đồng nên đề nghị ghi nhận sự tự nguyện này.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu lưu hồ sơ 01 đĩa DVD sao chép đoạn camera ghi hình thời điểm bị cáo mua xăng ở cửa hàng X.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Anh D trình bày: Anh đã nhận xong số tiền 500.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà K trình bày: Bà không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 500.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết sai, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về nhà nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ đó, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ, ngày 19/01/2024 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 64B2-396.62 đến nhà anh D (là anh cùng mẹ khác cha với bị cáo) tại tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long để tìm mẹ ruột là bà K nhưng không gặp ai nên bị cáo đi ra sau nhà đập bể một cái ghế nhựa màu đỏ của anh D rồi bỏ về. Khi về đến nhà, bị cáo nhớ lại việc bà K cho tiền mình ít khi bán đất và bà không sang tên cho đất nên bị cáo mua xăng A95 ở cửa hàng xăng dầu số C gần chợ T1 đến nhà đập phá cửa sổ phòng khách và dùng xăng đốt tài sản trong phòng khách nhà của anh D làm hư hỏng: 01 tủ thờ bằng gỗ thao lao kích thước 145 cm x 130cm x 40 cm bị cháy lớp sơn bảo vệ bên ngoài; 01 tấm kính cửa sổ dày 4 ly, kích thước 120cm x 72 cm bị bể 01 lỗ có kích thước 37cm x 34cm; 01 cái ghế nhựa hiệu Tân Hiệp Thành bị hư hỏng; 02 cái ghế tựa lưng bị cháy phần mặt ghế và chân ghế, 01 ghế dài bị cháy 01 chân ghế, 01 cái bàn dài bị cháy xém dính mùi than, 02 cái ghế đôn bị cháy xém dính mùi than màu đen. Căn cứ vào kết luận định giá tài sản thì tổng tài sản của anh D bị thiệt hại có giá trị là 3.405.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như sau:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

d) Dùng chất nguy hiểm về cháy, nổ hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trong cáo trạng số 35/CT-VKSBT ngày 31/5/2024 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bằng việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa đối với loại tội phạm này.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong đời sống hàng ngày mà có hành vi dùng xăng để hủy hoại tài sản của người anh cùng mẹ khác cha là anh D. Đây là hành vi có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (giá trị thiệt hại 3.405.000đ); tác động gia đình bồi thường cho phía bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần áp dụng điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để lượng hình cho bị cáo.

Xét bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa, xét bị cáo không có việc làm, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bà K bồi thường thay cho bị cáo số tiền 500.000 đồng và không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này nên cần ghi nhận sự tự nguyện của bà.

Anh D yêu cầu bồi thường 500.000 đồng và sau khi nhận tiền xong anh không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện B trả lại xong 01 bộ bàn ghế salon gỗ xoan đào, 01 tủ thờ bằng gỗ thao lao, 01 cái ghế nhựa hiệu Tân Hiệp Thành, 01 tấm kính cửa sổ cho anh D.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD đoạn ghi âm, ghi hình ảnh hỏi cung bị cáo và 01 (một) đĩa DVD sao chép đoạn camera ghi hình thời điểm bị cáo mua xăng ở cửa hàng xăng dầu 38

[7] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thái Văn B phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; Điều 38, 54; điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thái Văn B 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 07 tháng 3 năm 2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị K không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD đoạn ghi âm, ghi hình ảnh hồi cung bị cáo và 01 (một) đĩa DVD sao chép đoạn camera ghi hình thời điểm bị cáo mua xăng ở cửa hàng xăng dầu 38

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- CA H. Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND xã Tân Thành
- Bị cáo và các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Thanh Hùng